

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2020/HS-ST

Ngày: 24-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH LONG AN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sở

Bà Nguyễn Thị Tĩnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 101/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Huy H (tên gọi khác: B), sinh năm 1974 tại Long An. Nơi cư trú: Số 40/9 đường H, Phường 2, thành phố T, tỉnh Long An.; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy Đ và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Đàm Thị Thanh M và 02 con, lớn nhất 21 tuổi, nhỏ nhất 11 tuổi; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 12 tháng 8 năm 1992, bị Công an tỉnh Long An bắt về hành vi Gây rối trật tự công cộng, lập danh chỉ bản số 000007873 nhưng không tìm thấy kết quả xử lý trong hồ sơ.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Ông Đặng Văn Sinh T, sinh năm 1994 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Đặng Văn N, sinh năm: 1974;

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã V, huyện T, tỉnh Long An, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Ngọc P, sinh năm: 1970;
Nơi cư trú: Số 326/20/15 đường T, Phường 4, thành phố M, tỉnh Tiền Giang, vắng mặt.
2. Bà Đặng Thị T, sinh năm: 1980;
Nơi cư trú: Ấp Đ, xã V, huyện T, tỉnh Long An, vắng mặt.
3. Bà Nguyễn Huy Diễm T, sinh năm: 1966;
Nơi cư trú: Số 40/10 đường H, Phường 2, thành phố T, tỉnh Long An, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày 25 tháng 6 năm 2020, sau khi đã sử dụng rượu bia, Nguyễn Huy H điều khiển xe mô tô biển số 62B1 - 330.62 chở ông Trần Ngọc P, thường trú ở số 326/20/15, đường T, Phường 4, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Cả hai tham gia giao thông nhưng không đội mũ bảo hiểm, lưu thông trên đường H, thuộc Phường 2, thành phố T, tỉnh Long An, hướng từ Quốc lộ 62 đến đường H, Phường 2, thành phố T. Khi đến gần trụ điện số 06 trên đường H thì H điều khiển xe mô tô 62B1 - 330.62 sang phần đường bên trái chiều đi của H được một đoạn thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 62C1 - 123.67 do ông Đặng Văn Sinh T thường trú ấp Đ, xã V, huyện T, tỉnh Long An điều khiển lưu thông chiều ngược lại làm cho tai nạn xảy ra. Ông T bị thương được đưa vào Bệnh viện đa khoa Long An cấp cứu, sau đó chuyển bệnh viện Chợ Rẫy điều trị đến ngày 28/6/2020 thì tử vong.

Theo biên bản hiện trường tai nạn giao thông thể hiện:

Đường nơi xảy ra tai nạn là đường H, thẳng, có hai chiều xe chạy ngược chiều nhau, được phân chia bằng vạch sơn đứt khúc màu vàng, mỗi chiều đường rộng 3,50 mét, mặt đường được phủ bê tông nhựa. Chôn trụ điện số 06 ở vị trí vỉa hè của đường H, hướng Quốc lộ 62 - H làm mốc; chọn mép đường bên phải của đường H hướng H - Quốc lộ 62 làm chuẩn:

- Dấu vết cày dài 1,30 mét; đầu vết cày cách mép đường chuẩn 1,10 mét; cuối vết cày là điểm tiếp xúc giữa đầu gát chân trước xe mô tô 62B1 - 330.62 và mặt đường; đo vuông góc từ đầu (1) đến mốc là 2,20 mét.

- Vị trí xe mô tô 62B1 - 330.62; xe nằm nghiêng về phía bên trái của xe; tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn 1,70 mét; tâm trục bánh sau xe cách mép đường chuẩn 1,10 mét, cách tâm trục bánh trước xe mô tô 62C1 - 123.67 là 0,65 mét.

- Dấu vết cày dài 0,20 mét; đầu vết cách tâm trục bánh sau xe mô tô 62C1 - 123.67 là 0,7 mét; điểm cuối vết cày là điểm tiếp xúc giữa đầu gát chân trước bên trái xe mô tô 62C1 - 123.67 và mặt đường.

- Xe mô tô 62C1 - 123.67, nằm nghiêng bên trái; tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn 1,80 mét; tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn 2,60 mét.

Tại biên bản khám nghiệm xe liên quan đến tai nạn giao thông thể hiện:

- Xe mô tô 62C1 – 123.67 có các dấu vết:

Cụm đèn chiếu sáng trước đầu xe, mũi dè bánh trước xe bể vỡ hoàn toàn;

Cụm phuộc bánh xe trước cong vênh chiều hướng từ trước về sau xe;

Niền bánh xe trước bị cong bênh biến dạng chiều hướng từ ngoài vào trục bánh xe;

Yếm chắn gió bên phải có dấu bể vỡ.

- Xe mô tô 62B1 – 330.62 có các dấu vết sau:

Yếm chắn gió bên phải có vết nứt dài 9cm.

Lốc máy bên phải có vết xước, kích thước 3,5 x 2,5 cm; tâm vết xước cách mặt đất 30cm.

Khung bảo vệ lốc máy bên phải có dấu gãy rời, không còn như tình trạng ban đầu.

Càng thẳng chân bị cong vênh biến dạng, chiều hướng từ trước về sau của xe.

Bên phải thân xe có vết nứt kích thước 11 x 0,5 cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 558/2020/KLGD ngày 09/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Bầm máu mắt phải; trầy xước da hai bên mặt; có tiết phân; bầm tụ máu dưới da đầu vùng trán - thái dương phải, gập và gãy mỏm trán xương gò má phải; vỡ xương sàng và hố sọ giữa; máu tụ dưới màng cứng; tụ máu thùy đỉnh trái; gập não thùy trán.

- Nguyên nhân chết: Đặng Văn Sinh T, sinh năm 1998 là do chấn thương sọ não.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Bệnh viện đa khoa Long An kết luận nồng độ cồn trong máu của ông Nguyễn Huy H là 1,66 mg/ml.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Bệnh viện đa khoa Long An kết luận nồng độ cồn trong máu của Đặng Văn Sinh T là 02 mg/ml.

Tại Cáo trạng số 106/CT-VKSTA ngày 30/10/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An truy tố Nguyễn Huy H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hậu quả của hành phạm tội mà bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Nguyễn Huy H từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về vật chứng: 02 xe mô tô biển số 62B1 – 330.62 và biển số 62C1 – 123.67 đã trả cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất với tội danh Viện kiểm sát truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Huy H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y, Biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 25 tháng 6 năm 2020, Nguyễn Huy H điều khiển xe mô tô biển số 62B1 - 330.62 trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ còn là 1,66 mg/ml, phía sau chở ông Trần Ngọc P. Khi tham gia giao thông H và Phước đều không đội mũ bảo hiểm, lưu thông trên đường H, thuộc Phường 2, thành phố T, tỉnh Long An, hướng từ Quốc lộ 62 đến đường H, Phường 2. Khi đến gần trụ điện số 06 trên đường H thì H điều khiển xe sang phần đường bên trái chiều đi của H, được một đoạn thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 62C1 - 123.67 do ông Đặng Văn Sinh T điều khiển theo chiều ngược lại làm cho tai nạn xảy ra, hậu quả ông T bị tử vong do chấn thương sọ não nặng.

Hành vi của của bị cáo H đã vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ.

Khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định:

“ Các hành vi bị nghiêm cấm:... Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở ...”

Khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định:“... Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ...”

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ, đã làm chết một người, đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quy định của Nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo có giấy phép lái xe và biết rõ các quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ nhưng không chấp hành nghiêm, khi tham gia giao thông đã vi phạm quy định về an toàn giao thông, điều khiển xe trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ cồn là 1,66 mg/ml, vượt quá mức quy định và không đi bên phải theo chiều đi của mình mà lưu thông bên phần đường dành cho người bị hại, đã không chấp hành Luật giao thông đường bộ, gây ra tai nạn, hậu quả làm chết một người. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của gia đình người bị hại, được người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị không xử lý về hình sự đối với bị cáo, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, người bị hại cũng có lỗi là điều khiển xe trong tình trạng có sử dụng rượu, bia. Đó là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự để áp dụng đối với các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như đã nêu trên nên đủ điều kiện áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ Luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề nhẹ hơn điều luật để áp dụng giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Với tính chất, mức độ, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo H như trên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét đề cập.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 xe mô tô biển số 62B1 – 330.62 và biển số 62C1 – 123.67, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Huy Diễm T và bà Đặng Thi Th, phù hợp với quy định pháp luật nên không đề cập.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An; (01)
- Viện KSND tỉnh Long An; (01)
- VKSND tp T; (01)
- Công an tp T; (01)
- Chi cục THADS tp T; (01)
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú; (01)
- Sở Tư pháp tỉnh Long An; (01)
- Bị cáo; (01)
- Đường sự; (04)
- Người bào chữa (01)
- Bộ phận THA hình sự; (07)
- Lưu: hồ sơ vụ án, AV. (02)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diễm Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An; (01)
- Viện KSND tỉnh Long An; (01)
- VKSND tp Tân An; (01)
- Công an tp Tân An; (01)
- Chi cục THADS tp Tân An; (01)
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú; (01)
- Sở Tư pháp tỉnh Long An; (01)
- Bị cáo; (01)
- Đường sự; (04)
- Người bào chữa (01)
- Bộ phận THA hình sự; (07)
- Lưu: hồ sơ vụ án, AV. (02)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diễm Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An; (01)
- Viện KSND tỉnh Long An; (01)
- VKSND tp Tân An; (01)
- Công an tp Tân An; (01)
- Chi cục THADS tp Tân An; (01)
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú; (01)
- Sở Tư pháp tỉnh Long An; (01)
- Bị cáo; (01)
- Đương sự; (03)
- Bộ phận THA hình sự; (07)
- Lưu: hồ sơ vụ án, AV. (02)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diễm Hằng